

Đời Người Qua Bóng Tối
Trọng Lộc



Hình minh họa do tác giả gửi.

Chiếc xe buýt chở bệnh nhân dừng bánh trước cửa bệnh viện, một người đàn bà trẻ cầm gậy chậm rãi bước xuống xe. Nhìn cặp kính đen và dáng đi quờ quạng của bà, ai cũng đoán có lẽ là bà bị mù. Tôi chạy vội đến gần, dang tay cho bà nắm lấy để vịn làm điểm tựa. Nhưng tôi chợt sực nhớ là đôi mắt bà không còn ánh sáng nên ngưng cầm nhẹ khuỷu tay của bà, dẫn bà đi vào bên trong.

Những ngày đầu thực tập ở trường y khoa, tôi thường được giao một trách nhiệm là đón những bệnh nhân vào làm thủ tục cần thiết trước khi đưa họ lên phòng trình bày bệnh án cho các bác sĩ khác trong chuyên khoa tôi đang thực tập. Cả mấy tuần nay, hằng ngày tôi thường kiên nhẫn đứng trước cổng bệnh viện để chờ đón bệnh nhân.

Nhưng sáng nay, tôi không khỏi ngạc nhiên và tò mò khi lật qua tập hồ sơ của người bệnh mà tôi đang chờ đón vì bà đến để chữa bệnh mù ở một khoa viện dành riêng cho những người mang bệnh tâm thần. Những thắc mắc ấy cứ lẩn quẩn mãi trong đầu cho đến khi vào tận phòng khám tôi mới giật mình khi thấy các bác sĩ thực tập khác đều hướng mắt nhìn tôi một cách khản khoản vì sự chậm chạp do sự phân tâm của tôi.

Căn phòng khám của trung tâm chữa bệnh tâm thần được trang bị như một lớp học nhỏ, không có gì rườm rà. Bên trong, tường được sơn bằng một màu trắng tinh tươm thật tao nhã nhưng có chút lạnh lùng. Cuối phòng, dãy ghế được sắp thẳng thắn thành hàng, vừa đủ cho khoảng 10 người ngồi, còn đằng trước phòng thì có một chiếc ghế dài dành cho bệnh nhân, có thể ngồi hoặc nằm. Cạnh bên là vị trí dành riêng cho những vị bác sĩ giáo sư ngồi trong khi thăm vấn bệnh tình của người bệnh.

Bước vào phòng, người đàn bà thở dài, quay đầu nhìn mọi người một cách không định hướng, rồi cất tiếng chào với giọng áp úng, chất chứa nhiều âu lo. Giáo sư khoa trưởng James Bradford, một bác sĩ tâm thần học lừng danh với phương pháp chữa bệnh bằng y thuật thôi miên, cũng vừa bước vào phòng. Ông đến đứng cạnh bà bệnh nhân đang khấp nép ngồi lặng thinh trên chiếc ghế dài.

Cả nhóm bác sĩ trẻ đều chăm chú nhìn vị bác sĩ khảm kính rồi đưa mắt quan sát bà bệnh nhân. Mọi người đều nín thở, thời gian bỗng như đang ngừng hẳn, bầu không khí trong căn phòng chột căng thẳng lạ thường. Từ cuối phòng, tôi nhanh chân tiến về phía trước lớp, đến đứng cạnh người bệnh, nhẹ nhàng mở tập hồ sơ bệnh lý dày cộm rồi bắt đầu:

- Good morning! Tôi xin phép giới thiệu bà Jane Wilson, người đang ngồi trước mặt của chúng ta hôm nay. Bà là một bệnh nhân thật đặc biệt. Bà đến từ một tiểu bang xa xôi để chữa bệnh mù với thầy Bradford hôm nay.

Đảo mắt nhìn quanh phòng, tôi bắt gặp những ánh mắt thật kinh ngạc của mọi người không khác gì như tôi hồi nãy. Tiếng thì thầm nhỏ to bỗng phá tan sự yên lặng của căn phòng. Chờ một lúc, tôi mới tiếp tục:

-Như các bạn đã thấy, bà Wilson là một người thật khoẻ mạnh, năm nay mới có 38 tuổi, một công chức của sở xã hội, chưa lập gia đình. Từ nhỏ đến lớn bà không có bệnh gì đáng kể và chưa hề phải uống một toa thuốc nào. Nhưng, cách đây hơn một năm, mọi chuyện đều thay đổi một cách đột ngột cho bà. Hôm ấy, bà về nhà khoảng 2 giờ chiều và cảm thấy trong người hơi mệt nên lên giường nghỉ lưng một lúc rồi thiếp đi lúc nào không hay.

Đến lúc 4 giờ, bà bàng hoàng giật mình thức tỉnh vì một cơn ác mộng. Bà quờ quạng trong bóng tối để tìm bật đèn trong phòng vì tưởng trời đã về khuya, nhưng trước mặt bà chỉ là một bóng tối vì đôi mắt bà đã mất hẳn ánh sáng. Bà hốt hoảng đứng dậy, lần mò mong tìm lối ra khỏi phòng để xuống lầu thì bà bị vướng chân vào một tấm thảm trên sàn nhà, toàn thân té nhào xuống cầu thang. Bà nằm bất động ở chân cầu thang một hồi lâu mới lấy lại được bình tĩnh rồi lết người vào phòng bếp, nơi có điện thoại, để gọi xe cứu thương đưa bà vào bệnh viện. Đôi mắt bà bị mù hẳn từ dạo ấy.

Bà đã đến nhiều bác sĩ nổi tiếng của đủ mọi ngành, nhưng từ thử nghiệm này đến thử nghiệm khác, tất cả đều bình thường, không một ai biết lý do về bệnh mù mắt của bà. Trong năm qua, những cơn ác mộng vẫn cứ trở về hằng đêm làm bà hoảng sợ. Nhiều lúc, vào nửa đêm, bà ú ớ trong giấc ngủ chập chờn rồi hình như có một bàn tay vô hình nào cứ đè nặng trên ngực, trên cổ bà, làm bà khó thở. Người bà như tê liệt, bất động giữa bóng tối mênh mông, làm bà không thể nào ngồi dậy được. Có lúc, giữa bóng đêm khuya khoắt, bà bật mình thức giấc vì nghe thoang thoảng bên tai có tiếng ai đang thì thầm oán trách. Trong vực thẳm âm u ấy, càng ngày người bà càng hao gầy với những ám ảnh kinh hoàng trong bóng đen dày đặc của sự mù lòa tâm tối.

Nói đến đây, tôi ngừng hẳn vì tiếng khóc thút thít của bà Jane các lúc càng to. Mọi người trong phòng đều hướng mắt về phía bà một cách thương hại rồi họ nhìn qua vị giáo sư bên cạnh bà, phân vân và hiếu kỳ, không biết ông sẽ chữa bệnh cho bà bằng cách nào.

Bác sĩ Bradford vẫn khoan thai, nét mặt điềm tĩnh, không để lộ một xúc cảm khác thường. Ánh mắt hiền từ ấy hình như đang đắm chìm trong một vùng ý tưởng thật mơ hồ, sâu lắng trong dòng suy nghĩ trầm tư của một thế giới huyền bí. Ông bỗng quay người, mỉm cười, rồi nhẹ nhàng đưa tay ra hiệu mời bà nằm xuống trên chiếc ghế dài trước khi lên tiếng:

- Xin mời bà nằm xuống đây cho thoải mái. Bà nên nhắm mắt lại, hít vài hơi thở thật sâu vào lồng ngực rồi thả nhẹ ra. Chúng ta sẽ cùng nhau đi ngược dòng thời gian để trở về quá khứ bà nhé.

Bà Jane hơi do dự nhưng cũng ngoan ngoãn làm theo. Bác sĩ Bradford tiếp với một giọng thật nhẹ nhàng như ru ngủ:

- Bà có nghe tiếng sóng biển rì rào không? Bà đang nằm du đưa trên chiếc võng, dưới bóng mát của hàng dừa trên một bãi biển hoang vu đầy. Bà cứ lắng nghe tiếng sóng dập dềnh và thả hồn cho nhẹ nhàng trong làn gió mát bà nhé. Bà hãy thông thả như đang rong chơi, buông bỏ đi tất cả những lo âu muộn phiền... Bà sắp đến rồi đấy.... Nhẹ nhàng... nhẹ nhàng từng hơi thở...

Đến đây, bà Jane nằm yên như bất động, lồng ngực nhấp nhô theo từng hơi thở đều đều. Một dòng lệ nhỏ chảy dài bên khoé mắt, lăn xuống trên chiếc gối mềm. Mắt bà vẫn nhắm hờ, chiếc kính đen nằm chơ vơ trên bàn bên cạnh. Bà chợt ngáp ngừng cất tiếng nói khẽ:

- Ô kìa, tôi đã đến rồi... tôi đã đến rồi...

- Bà đang ở đâu, đang làm gì? Bác sĩ Bradford chậm rãi hỏi.

Bà nấc lên thành tiếng lớn:

- Tôi.... tôi.. đang ở trong lớp học. Thầy tôi kìa, các bạn tôi kìa, mọi người trẻ quá, dễ thương quá...

Mắt bà bắt đầu nhắm chặt hơn. Nhịp thở của bà bỗng chôn, có phần lo lắng. Làn môi mỏng mấp máy như muốn khóc. Dần dần, bà đắm chìm trong giấc thôi miên để trở về một thời quá khứ xa xôi.

Bà đã trở về ở ngoại ô của một thị trấn nghèo, cạnh bờ Đại Tây Dương, Bắc Mỹ, nơi có những dãy đồi thoải thoải chạy dài theo ven biển tạo nên một phong cảnh thiên nhiên trông thật hữu tình. Jane Wilson mới 16 tuổi, một nữ sinh lớp 10 tại một trường trung học phổ thông trong vùng. Nàng đẹp lắm, một sắc đẹp thủy mị mang nét lãng mạn như những làn sóng biển nhấp nhô, dập dềnh ôm lấy những hạt cát vàng lóng lánh trên những bãi biển hoang vu của miền duyên hải. Làn tóc vàng gợn sóng phủ dài trên làn da trắng mịn làm tăng thêm nét yêu kiều của một thiếu nữ mới lớn. Tính tình Jane trầm lặng, không thích sự ồn ào náo nhiệt như các bạn cùng lứa tuổi đang xuân.

Vào những buổi trưa hè dưới vòm trời xanh hanh nắng, nàng thường một mình với cuốn tiểu thuyết tình cảm trên tay, say đắm trong những chuyện tình lãng mạn yêu đương rồi để tâm hồn xao động với những suy tư thầm kín của tuổi dậy thì. Những dòng chữ lả lơi quỵên lời trắng hoa luyến ái đôi lúc đem lại cho nàng nhiều băng

khuàng, vu vơ, len lỏi. Thế rồi Jane đã yêu, một tình yêu đơn phương với thầy giáo mình. David, một thanh niên hiền lành vui tính với dáng người cao ráo, đẹp trai, ở tuổi 23. Tình yêu ấy xuất phát từ những ý tưởng lãng mạn trong văn thơ rồi được vun xới bằng sự bông bột của tuổi dậy thì nên đôi lúc có phần táo bạo, đượm chút điên cuồng. Những cảm xúc ấy có khi đã làm nằng nùng mình ái ngại. Sự nhớ nhung thăm lặng giờ đây như những ngọn sóng cồn, cứ dâng lên cuộn cuộn mãi làm cho Jane ám ảnh với những ý nghĩ mơ hồ không sao quên được.

Có những buổi chiều, nàng đắm chiêu thả hồn mơ mộng, mong tình yêu được kết trái đơm hoa. Nhưng, thầy vẫn lạnh lùng. Thầy vẫn vô tư với một tình thương trong sáng dành cho học trò mình. Ánh mắt dịu dàng kia chỉ chất chứa một tình cảm triu mến, mong nâng niu giúp đỡ những tuổi xuân đang gặp khó khăn trong cuộc sống nghèo, không định hướng. Còn Jane thì khác, nàng yêu David đắm say nên hằng ngày cố tìm đủ mọi cách để tạo sự chú ý của chàng. Jane cho rằng chuyện một nữ học sinh dành tình cảm cho thầy rồi yêu thầy là một chuyện tình thật đẹp, thường hay xảy ra nên đã được nhiều tác giả đưa vào văn chương để tô điểm cho đời thêm ngọt ngào ấm áp.

Đã nhiều lần, trong giờ học, chàng bắt gặp ánh mắt gợi tình của Jane nhìn mình một cách bất thường nên chàng bắt đầu lo sợ. Vài lần sau giờ học, Jane đến lớp gặp chàng hỏi bài chỉ vì cố ý muốn gặp chàng cho vui đi nỗi buồn nhưng nhớ. Biết vậy, nhưng David càng tỏ ra nhẹ nhàng tế nhị để đảm học trò mình không chú ý và để tránh cho Jane khỏi phải mắc cỡ, ngượng ngùng.

Thế rồi một buổi chiều, một buổi chiều đã làm thay đổi cuộc đời chàng và đẩy chàng qua khúc rẽ mới, một khúc rẽ thật đau thương cho một đời trai trẻ. Hôm ấy, sau giờ tan học, Jane ngồi chờ sẵn dưới một gốc cây gần bãi đậu xe trong sân trường. Khi thấy David ra đến xe thì nàng tiến lại gần. Sau khi đảo mắt nhìn quanh không thấy một ai, Jane vội nắm tay, ôm chầm lấy chàng, rồi đặt một nụ hôn thật nồng nàn lên môi chàng. David sững sờ chưa kịp phản ứng thì bỗng từ đâu một nhóm học sinh của chàng đột ngột xuất hiện, chúng tròn mắt kinh ngạc rồi cùng nhau cười khúc khích làm chàng vừa giật mình vừa kinh hãi. Chàng nhảy vội vào xe, lái nhanh ra khỏi sân trường, đôi tay vẫn còn run lẩy bẩy không ngừng.

Những ngày kế tiếp là một chuỗi ngày dài khó khăn nhất cho chàng. Mọi người thì thầm bàn tán chuyện tình của một thầy giáo và một nữ sinh trung học. Những lời thêu dệt phê phán lao xao rồi cũng đến tai thầy hiệu trưởng và hội phụ huynh học sinh. Trước ban quản lý nhà trường, chàng không thể nào thuyết phục được một ai để tin lời chàng, đặc biệt nhất là khi Jane vẫn không một lời biện minh cho chàng. Ba mẹ chàng cũng thật đau lòng và xấu hổ khi chàng bị đuổi việc.

Ngày rời mái trường thân yêu, lòng chàng ngập tràn với bao túi buồn uất nghẹn. Giác mơ suốt đời được là một thầy giáo bỗng phút chốc tan biến theo cơn lốc xoáy của tâm hồn. Ngoảnh mặt lại, lòng chàng nát tan khi thấy các em học sinh thương yêu cũng lệ dâng khóe mắt, tiễn chàng ra tới tận cổng trường. Jane đứng lặng thính sau hàng cây xa xa, ngậm ngùi nhìn theo bóng xe của chàng đến khi mất hẳn dưới ánh nắng chiều vàng úa của hoàng hôn.

Tháng ngày trôi qua, mọi chuyện cũng theo thời gian để lắng chìm vào dĩ vãng. Jane vẫn một mình âm thầm với ngày hai buổi ở trường, nhưng hình như nàng cô độc hơn. Nàng có cảm giác là các bạn mình, vì thương thầy, nên đã cố tình xa lánh nàng. Vắng

thầy, ngôi trường bỗng trở nên vắng nhạt và lạnh lẽo hơn xưa. Cũng có nhiều lần, nàng cảm thấy lòng mình dâng lên một nỗi buồn ân hận. Tâm tư nàng chột thất lại vì những xót xa đang ngấm ngấm giày vò vì sự nhẫn tâm của mình.

Cho đến một hôm, trên trang báo Evening Times trong vùng thường đăng tên của những quân nhân Mỹ vừa tử nạn ở chiến trường Việt Nam, có tấm hình của David với dòng chữ nhỏ- Anh hùng Thủy Quân Lục Chiến, tử nạn ở chiến trường Việt Nam. David đã tình nguyện nhập ngũ để ra đi, mong thời gian xoa dịu một vết thương lòng đang hằn sâu trong tâm trí. Trên đồi Khe Sanh xa xôi ngút ngàn mây phủ, chàng đã tử trận trong một cuộc hành quân giữa biển lửa mịt mù. Sương đêm quyện lấy núi rừng âm u, đầm ướt chiếc áo thư sinh vẫn còn thơm mùi lớp học. Mắt chàng vẫn mở trừng trừng như đang còn chất chứa một nỗi đờn đau oán hận.

Từ ngày David mất, Jane ngày càng trầm lặng. Hằng đêm trong những giấc chiêm bao nàng thường gặp nhiều ác mộng, ám ảnh bởi những chuyện mơ hồ khó tả. Có lúc nàng thấy mình bị một người nhận chìm dưới nước, có khi thấy một người mặt mày phủ đầy máu me cứ bám theo mình. Tình yêu bỗng bột bốc đồng của buổi ban đầu đã mờ dần trong ký ức nhưng niềm ân hận cứ mãi ray rứt khôn nguôi. Ánh mắt căm hờn của thầy năm nọ vẫn cứ chập chờn lớn vờn trong bóng đêm.

Đôi lúc vô tình nhìn qua khung cửa, Jane bỗng giật mình trông thấy một bóng người đàn ông thấp thoáng dưới hàng cây, nhìn nàng rồi từ từ quay lưng rảo bước, khuất bóng dưới ánh trăng mờ ảo mông lung. Nàng cảm thấy linh hồn của thầy vẫn đang còn vất vưởng đâu đây, như đang còn vẩn vương chưa muốn rời xa dương thế. Ngày ra trường trung học, Jane cũng không dám đến dự lễ nhận bằng vì nàng không còn can đảm để gặp bạn bè hay đối diện với cảm giác bất an đang giày vò tâm hồn nàng.

Nhiều năm thắm thoát trôi qua, Jane không còn là một thiếu nữ, nhưng sự xao động trong bà vẫn còn cuộn sóng khiến tâm trí bà mãi hỗn độn không thể nào tập trung với những sinh hoạt hằng ngày. Bà đã rời xa thành phố xưa, mong bỏ quên quá khứ sau lưng để cố tìm chút bình yên trong cuộc sống. Nhưng, những giấc mơ hãi hùng cứ vẫn đeo đuổi, vẫn hiện ra hằng đêm, đem lại cho bà nhiều kinh hoàng khiếp đảm. Bà không thể nào có một liên hệ ái tình mới một người đàn ông khác mặc dù nét đẹp năm xưa vẫn còn mặn mà duyên dáng.

Bà đã đến nhiều bác sĩ tâm thần để điều trị nhưng mọi khó khăn chỉ tạm thời bình an trong chốc lát. Cho đến một hôm, trong tuyệt vọng, bà tìm về với đức tin ở một giáo đường công giáo gần nơi bà cư ngụ. Mới bước vào, bà bỗng lạnh người trước sự thanh tịnh của sảnh đường trang nghiêm vắng lặng. Lòng bà chột nhẹ nhàng bay bổng như mới được siêu thoát từ một cõi âm u.

Sau bức màn xưng tội, vị linh mục hiền từ chăm chú lắng nghe từng tiếng nấc nghẹn ngào đã chất chứa bao năm nay được một lần tuôn trào như thác lũ. Vừa nghe, ngài vừa thờ dãi cảm động, thương tiếc một linh hồn uất ức đã ra đi, thương cảm cho một linh hồn bơ vơ còn ở lại. Ngài có nhẹ nhàng xoa dịu nỗi đau thương và dịu dặt một con người đang ăn năn sám hối.

Năm năm trôi qua, thời gian nhẹ nhàng như một làn gió đem lại khí hồi sinh cho một người đang tuyệt vọng. Giờ đây, bà lâng lâng với một tâm tư an bình hạnh phúc. Những ảo giác kinh hoàng cũng từ từ thưa dần rồi mất hẳn. Lần nào bà đến nhà thờ

cũng xưng một tội xưa. Vị linh mục vẫn kiên nhẫn lắng nghe, trò chuyện, rồi tỏ lời khuyên giải như một thầy thuốc chữa bệnh tâm lý cho một người đang nặng gánh tâm linh.

Nhưng rồi một ngày, tin vị linh mục mà bà vô cùng kính cảm trong mấy năm qua có lệnh tòa giám mục phải chuyển đến một giáo xứ khác làm bà bàng hoàng bối rối. Bà bỗng cảm thấy tâm tư chơi vơi hụt hẫng như một người vừa đánh mất một điểm tựa trong đời. Trên đường về nhà, lòng bà rối bời với nhiều lo âu làm bà ngập ngừng chậm bước. Ánh hoàng hôn nhạt vàng trải dài trên những ngọn cây cao vút, bà âm thầm cúi mặt, lòng bà nao nao với những băng khuâng khó tả. Ánh mắt vô định như không còn thấy ai trước mắt.

Về đến nhà thì cũng đã 2 giờ chiều, bà cảm thấy toàn thân mệt nhoài nên đi thẳng lên lầu, vào giường nằm nghỉ, rồi từ từ thiếp đi lúc nào không hay. Trong giấc ngủ chập chờn, bà thấy mình đang ở trong một cánh rừng âm u hoang vắng. Xa xa, một lớp sương mù che khuất những hàng cây, mờ mờ ảo ảo. Bất giác, vài tiếng sột soạt làm bà giật mình, rồi một mùi tử khí thoảng vương trong gió làm bà rùng mình.

Đang ngỡ ngác thì bà bỗng nghe có tiếng chó sủa từ xa vọng lại, rồi thỉnh thoảng từ đâu một con chó đen lớn thật hung dữ xuất hiện. Từ đằng xa, nó vừa nhe răng vừa hung hăng chạy nhanh về phía bà. Sừng sốt, toàn thân bà toát lạnh, rồi bà hoảng hốt cầm đầu phóng chạy. Vừa chạy bà vừa hét to để cầu cứu, những cành cây khô trên đường như đang dang tay cố kéo chân bà lại. Càng chạy chân bà càng quỳnh lên, tiếng chó sủa càng lúc càng gần.

Bất chợt, bà đứng khựng lại vì trước mặt bà là một dòng sông nước chảy cuộn cuộn. Chạy đến sát bờ, bà bỗng thấy rõ trên sông có một người đàn ông mặt mày nhuốm đầy máu, vừa chống bè ông vừa nhìn bà chăm chăm. Bà kinh hãi dang tay la lớn để cầu cứu nhưng ông chỉ lắc đầu với ánh mắt buồn thiu. Ngay đúng lúc đó thì con chó đen từ sau nháy chồm tới, bà té nhào xuống sông, hét lên một tiếng kinh hoàng rồi bắn mình thức dậy. Căn phòng tối om, không một ánh sáng....

Kể đến đây, giọng bà run run, mắt bà vẫn còn nhắm nghiền nhưng nước mắt cứ mãi tuôn dòng, đầm đìa trên hai gò má. Đôi bàn tay bà nắm chặt hai bên thành ghế, tâm tư như đang vừa bị một chấn động mãnh liệt. Bác sĩ Bradford xích lại gần, lấy tấm khăn mỏng lau những giọt mồ hôi trên vầng trán đầm ướt của bà rồi khẽ nói:

-Bà đã trở lại rồi đấy. Trong người bà thấy sao? Bà hãy từ từ thở thật sâu và thật chậm bà nhé. Tôi vẫn ngồi cạnh bà đây, bà đừng lo.

Căn phòng im lặng lạ thường như có thể nghe được từng hơi thở của mỗi người đang theo dõi từng lời bà kể. Mọi người ngồi yên bất động. Những ánh mắt hiếu kỳ đang phập phồng trông đợi từng động tác nhỏ của bác sĩ Bradford, của bà Jane. Bác sĩ Bradford vẫn chậm rãi lau những giọt mồ hôi trên trán cho bà rồi nói tiếp:

-Bà mở mắt ra chào mọi người đi. Họ đang nóng lòng để thấy bà lành bệnh đấy.

Bà Jane từ từ mở mắt. Ánh nắng ban mai chan hoà xuyên qua cửa sổ, lấp lánh phản chiếu những giọt nước mắt chưa kịp khô trên làn da trắng mịn. Bà đưa tay lên mặt che cho bớt chói mắt rồi ngập ngừng nói như reo:

- Ôi tôi hết mù rồi!!... Ôi chúa ơi !..thượng đế ơi!... Cảm ơn bác sĩ, cảm ơn thượng đế...

Sự yên lặng trong phòng bỗng vỡ tan. Mọi người xôn xao nhìn nhau, trầm trồ thán phục, như vừa chứng kiến một màn ảo thuật kỳ diệu nhất trên đời. Nhưng nỗi vui mừng chưa kịp tắt thì bất thành linh bà Jane ngồi phắt dậy, hai mắt đỏ ngầu, mở miệng to, nhìn thẳng xuống lớp rồi quát lớn bằng một giọng đàn ông:

- Không thể nào tha thứ được! Không thể được!

Nói xong, bà té nhào xuống ghế rồi lăn ra bất tỉnh. Một lần nữa mọi người trở mắt kinh hoàng, có người sợ quá toan chạy tung ra khỏi phòng. Căn phòng trở nên ồn ào rối loạn, tiếng bàn tán xôn xao càng lúc càng rộn ràng hơn. Nhưng bác sĩ Bradford vẫn thản nhiên như không có chuyện gì xảy ra. Ông đến gần bà Jane, lắc vai bà dậy rồi đỡ bà lên ngồi trên chiếc ghế trước mặt. Bàng hoàng, bà nhìn quanh như kẻ mất hồn, không biết mình đang ở đâu. Tôi đến ngồi cạnh bà, niềm hoang mang vẫn còn xáo động.

Mấy phút sau, không khí trong căn phòng bắt đầu lắng dịu. Bác sĩ Bradford từ từ đứng dậy, nhìn xuống lớp rồi dịu dàng cất tiếng giảng:

-Các em vừa chứng kiến bệnh Rối Loạn Chuyển Đổi (Conversion Disorder) đây. Đây là một sự rối loạn gây nên sự mù lòa, tê liệt hoặc các triệu chứng thần kinh khác mà bác sĩ thường không giải thích được vì người bệnh không có một chấn thương thực thể nào. Các triệu chứng thường bắt đầu đột ngột sau một thời gian đau khổ về cảm xúc hoặc xung đột tâm lý. Các triệu chứng của bệnh phát xuất là do một nỗ lực của bệnh nhân cố giải quyết sự xung đột hay bất an đang giày vò trong lòng họ.

Ngừng một lúc, bác sĩ Bradford tiếp:

-Trong trường hợp này, tâm tư của bà Jane đã bị chấn động quá độ từ khi còn là một thiếu nữ. Bà không thể nào quên được sự nhẫn tâm của mình đối với một người mình thương yêu. Bà không có một ai để chia sẻ những cảm xúc xung đột bên trong. Khi có dịp xưng tội, bà thấy lòng mình nhẹ nhàng hơn. Nhưng khi vị linh mục phải rời xa bà, bà cảm thấy hụt hẫng, như bị phản bội, bị hất hủi. Trong giấc mơ, con chó đen là biểu tượng cho vị linh mục, cho sự hất hủi ấy. Còn người trên chiếc bè là người thầy giáo đã quá cố, người mà bà mong tha thứ cho bà.

Ở tận cùng của tuyệt vọng, bệnh của bà đã biểu hiện qua sự mù lòa để không phải còn đối diện với những thực tế căng thẳng trong đời. Từ nay, bệnh của bà chắc sẽ không còn tái phát vì bà đã trở về để đối diện với quá khứ đau thương ấy. Bây giờ, một ân khúc trong đời bà đã được tỏ bày trước ánh sáng, mọi người đều biết và thông cảm. Bà chỉ cần uống thuốc an thần thêm vài tháng nữa thì bệnh sẽ lành hẳn.

Ánh nắng ban mai dịu dàng tỏa sáng căn phòng. Mọi người lần lượt đến bắt tay rồi cảm ơn người đàn bà đã đưa họ qua một trải nghiệm y học lẫm tề người và đầy thú vị. Con đường y khoa sẽ có nhiều gian nan nhưng đầy phiêu lưu hứng thú và huyền bí.

Trọng Lộc